

Chiều 30/5/2012, Phòng Đào tạo Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh đã công bố kết quả tốt nghiệp chính quy đợt thi tháng 5 năm 2012. Sinh viên xem tại bảng tin Phòng Đào tạo hoặc phần dưới đây của web Khoa.

Theo kế hoạch dự kiến, **sau ngày 24/6/2012**, các sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học đủ điều kiện tốt nghiệp sẽ được **nhận Giấy chứng nhận tạm thời** tại Văn phòng Khoa Giáo dục Tiểu học. Sinh viên nên photo thành nhiều bản, công chứng tại Phòng Tổ chức - Hành chính của Trường để sử dụng bản sao đi xin việc.

Ngày **08/08/2012**, Trường sẽ tổ chức **Lễ trao bằng tốt nghiệp đại học** năm 2012.

Các sinh viên chưa đạt dự kiến sẽ dự thi tốt nghiệp lần 2 vào tháng 10 năm 2012. **Đề nghị những sinh viên này thường xuyên theo dõi tin tức tại bảng tin Văn phòng Khoa, web Khoa để đăng ký, dự thi đúng hạn.**

Kết quả tốt nghiệp cụ thể của ngành Giáo dục Tiểu học, chính quy khoá 34, đợt tháng 5 năm 2012:

Mã SV	Họ và tên	Môn chung GDCT	Tiếng Việt và LLDH Tiếng Việt	Toán và LLDH Toán	Khoá luận tốt nghiệp
K33.901.011	Nguyễn Văn Dũng	7	5	5	
K33.901.091	Nguyễn Thị Từ	6	7	8	
K33.901.099	Trần Ngọc Hoàng Yến		6		
K34.901.001	Nguyễn Ngọc Thủy An	5	6	7	
K34.901.002	Lê Hồng Anh	5	5	6	
K34.901.003	Nguyễn Thị Anh	7	7	6	
K34.901.004	Nguyễn Thị Bảo Anh	5	7	7	
K34.901.005	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	5	7	5	
K34.901.006	Nguyễn Thị Vân Anh	5	8	6	
K34.901.007	Nguyễn Thị Vân Anh	5			10
K34.901.008	Viên Thị Ái	6	7	6	
K34.901.009	Mai Thị Ngọc Ánh	6	6	5	
K34.901.010	Phan Thị Ánh	7	7	7	
K34.901.011	Lê Thị Thanh Bằng	5	5	5	
K34.901.013	Chu Thị Bình	6	6	7	
K34.901.015	Lâm Huỳnh Kim Chi	7	7	7	
K34.901.016	Nguyễn Thùy Dung	7	7	7	
K34.901.017	Nguyễn Thị Thanh Dung	5	6	6	
K34.901.018	Trần Thị Phương	7	7	7	

	Dung				
K34.901.019	Bùi Thị Kim Duyên	4	5	7	
K34.901.020	Lê Thị Thùy Dương	6			10
K34.901.021	Đinh Thị Đào	7	6	7	
K34.901.022	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	7	7	8	
K34.901.023	Đặng Ngọc Hân	8			10
K34.901.024	Đỗ Thị Thu Hậu	7	6	6	
K34.901.025	Cao Thị Thúy Hằng	7	7	9	
K34.901.026	Lê Thị Diễm Hằng	5	8	5	
K34.901.027	Lê Thị Ngọc Hằng	8	6	7	
K34.901.028	Lê Thị Thúy Hằng	6	8	6	
K34.901.029	Lê Thị Thúy Hằng	5	7	7	
K34.901.030	Kiều Thị Thu Hà	5	8	8	
K34.901.031	Mai Thị Thúy Hà	8	7	8	
K34.901.032	Nguyễn Thu Hà	7	7	3	
K34.901.034	Hoàng Thương Hiền	5	5	4	
K34.901.035	Lê Thị Dịu Hiền	6	7	8	
K34.901.036	Trần Thụy Phương Hiền	5	8	8	
K34.901.037	Trần Thị Ngọc Hiền	7	8	9	
K34.901.038	Đặng Thị Diệu Hiền	7	7	8	
K34.901.039	Bùi Thị Hoa	5			
K34.901.040	Trần Mỹ Huỳnh Hoa	7	7	9	
K34.901.041	Lê Thị Huệ	7	7	8	
K34.901.042	Nguyễn Thị Như Huỳnh	5	5	7	
K34.901.043	Lê Thị Thu Hương	7	7	8	
K34.901.044	Nguyễn Thị Thanh Hương	7	8	8	
K34.901.045	Kim Ngân Khánh	7	7	6	
K34.901.046	Nguyễn Thị Bích Kiều	5	8	7	
K34.901.047	Vũ Thị Kiều	7	8	8	
K34.901.048	Nguyễn Thị Ngọc Liên	5	7	6	
K34.901.049	Đặng Thị Liên	7	9	8	
K34.901.050	Hoàng Ngọc Linh	6	8	6	
K34.901.051	Lý Thị Nguyệt	6	7	4	

	Linh				
K34.901.052	Từ Thị Luyện	5	7	7	
K34.901.054	Lý Thụy Xuân Mi	5	7	8	
K34.901.055	Đỗ Thị Hà My	7	8	6	
K34.901.056	Lê Thị Năm	5	6	6	
K34.901.057	Hồ Thị Thùy Ngân	7	8	7	
K34.901.058	Phạm Thị Thùy Ngân	6	7	6	
K34.901.059	Trần Thị Ngọc Ngân	5			
K34.901.060	Võ Thị Kim Ngân	6	7	6	
K34.901.062	Nguyễn Thanh Nhân	7	8	5	
K34.901.063	Phạm Thị Thanh Nhân	6	8	7	
K34.901.064	Nguyễn Minh Nhi	5	7	7	
K34.901.065	Võ Thị Như Nhi	6			9
K34.901.066	Nguyễn Thị Hồng Nhung	7			
K34.901.067	Huỳnh Thị Ngọc Oanh	5	6	5	
K34.901.068	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	5	6	7	
K34.901.069	Trần Thị Kim Phụng	6			
K34.901.070	Lê Thị Thu Phương	5	6	6	
K34.901.071	Trần Thị Kim Phụng	5	6	6	
K34.901.072	Hoàng Thị Diễm Phước	5	7	7	
K34.901.073	Nguyễn Thị Cẩm Quyên	8	7	7	
K34.901.074	Phạm Thị Ngọc Quyên	7	8	5	
K34.901.075	Lê Thị Ngọc Quý	5	7	7	
K34.901.076	Nguyễn Thị Ngọc Sang	5	7	7	
K34.901.077	Trần Thị Tuyết Sương	5	5	6	
K34.901.078	Phan Thị Thanh Tâm	6	7	5	
K34.901.080	Nguyễn Gia Hoàng Thanh	5	7	7	
K34.901.081	Tô Thị Lan Thanh	7	6	6	
K34.901.082	Đặng Thị Mai	8			9

	Thanh				
K34.901.083	Nguyễn Thị Thắm	5	7	5	
K34.901.085	Hồ Thị Phương Thảo	7	7	8	
K34.901.086	Nguyễn Thị Kim Thảo	5	7	6	
K34.901.087	Trần Thị Phương Thảo	5	8	8	
K34.901.088	Trần Thị Thanh Thảo	5	7	7	
K34.901.089	Đặng Mỹ Thảo	5	7	7	
K34.901.090	Nguyễn Thị Thi	5	6	6	
K34.901.091	Nguyễn Phụng Ái Thiên	6	6	5	
K34.901.092	Mai Thị Thu	5	7	7	
K34.901.093	Nguyễn Thị Thùy	6	6	7	
K34.901.094	Lê Thị Thủy	8	6	5	
K34.901.095	Trần Hương Thủy	5	6	8	
K34.901.096	Đào Phạm Thu Thủy	5	6	7	
K34.901.098	Phan Thị Thương	7	6	7	
K34.901.099	Nguyễn Thị Trang	5	6	6	
K34.901.100	Đinh Thị Huỳnh Trang	5	6	5	
K34.901.101	Nguyễn Hữu Nguyên Trâm	5	8	7	
K34.901.102	Bùi Thị Tuyết Trinh	7	7	8	
K34.901.103	Nguyễn Thị Diễm Trinh	6	8	7	
K34.901.104	Hà Thị Thanh Trúc	6			
K34.901.105	Hồ Thị Minh Trúc	5	7	6	
K34.901.106	Nguyễn Thị Tuấn	5	6	5	
K34.901.107	Vi Thị Thanh Tuyền	7	7	6	
K34.901.108	Trần Thị Ánh Tuyết	5	7	5	
K34.901.109	Vũ Nguyễn Phương Uyên	6	7	5	
K34.901.110	Mai Thị Hồng Vân	6	7	6	
K34.901.111	Nguyễn Phạm Thùy Vân	6	7	8	
K34.901.112	Nguyễn Thị Thảo Vy	7			9
K34.901.113	Huỳnh Thị Thanh	5	6	6	

	Xuân				
--	------	--	--	--	--